

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2023/HS-ST  
Ngày: 28/12/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

*Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Văn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nghiêm Đình Chế và bà Nguyễn Thị Hà.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:* Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 199/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2023/QĐXXST-HS, ngày 30/11/2023 đối với bị cáo:

**Đặng Văn D**, sinh năm 1993.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm Xuân Hùng, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Đặng Văn Thắng, sinh năm 1967; Họ tên mẹ: Trịnh Thị Minh, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Phạm Hương Trà, sinh năm 1995, đã ly hôn; Con: bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2023 đến ngày 07/9/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

**Bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1995; trú tại: Số 495, tổ 5, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn D sinh năm 1993, nơi cư trú: xóm Xuân Hùng, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An là nhân viên kiểm tra an toàn của Công ty Samsung Display, Khu công nghiệp Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/8/2023, D đi vào khu vực xưởng ở tầng 2 khu V3 Công ty Samsung Display Việt Nam để làm

việc. Theo quy định của công ty trước khi vào xưởng D pH thay đồ phòng sạch. Khi mở ngăn tủ số M1509 (là ngăn tủ dùng chung cho tất cả nhân viên) để lấy quần áo, D làm chiếc quần của anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1995, nơi cư trú: Số 495, tổ 5, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên bị xô lệch và 01 chiếc dây chuyền vàng 18K, loại 7,104 chỉ của anh H để trong túi quần bị hở ra bên ngoài. Thấy xung quanh không có ai nên D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc dây chuyền này đem bán lấy tiền tiêu sài. D dùng tay pH lấy chiếc dây chuyền rồi đút vào túi quần dài bên pH D đang mặc. Sau khi trộm cắp được chiếc dây chuyền trên, D không thay quần áo tại ngăn tủ M1509 nữa mà đi sang vị trí tủ số M42 để thay quần áo và để chiếc quần của mình cùng chiếc dây chuyền vừa trộm cắp được của anh H vào trong ngăn tủ tại tủ M42, rồi đi vào xưởng làm việc bình thường. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi hết giờ làm việc, D để chiếc dây chuyền trộm cắp được của anh H vào trong ví da màu nâu của D rồi đi ra khỏi công ty. Sau đó, D thuê xe ôm chở đến cửa hàng kinh doanh vàng bạc Kim Ngọc ở Ấp Đồn, Yên Trung do chị Nguyễn Thị Yên sinh năm 1987, nơi cư trú: Ấp Đồn, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh làm chủ và bán chiếc dây chuyền này cho chị Yên được số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Chị Yên chuyển khoản cho D số tiền 9.500.000 đồng từ tài khoản 33633856789 ngân hàng MB Bank mang tên NGUYEN THI YEN vào tài khoản BIDV số tài khoản 43210002077789 cho D. Còn lại số tiền 5.500.000 đồng chị Yên đã đưa trực tiếp cho D bằng tiền mặt. Toàn bộ số tiền trên D đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 29/8/2023, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đặng Văn D đến Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Ngày 05/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra yêu cầu định giá tài sản là 01 dây chuyền vàng 18K; 7,104 chỉ (đã qua sử dụng) mà Đặng Văn D đã trộm cắp của anh Nguyễn Ngọc H.

Tại kết luận định giá số 64/KL-HĐĐTGS ngày 07/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: giá trị 01 dây chuyền nêu trên tại thời điểm định giá là 39.700.000 đồng (Ba mươi chín triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Về thu giữ vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong thu giữ của Đặng Văn D: 01 chiếc ví da màu nâu, có mã số và chữ gồm NSN: 6248-05-578-2486; CNT#:DAAN03-88-B-6588 (đã qua sử dụng); 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A04 màu xanh đen, gắn sim số +841648589277, Imei 1: 350596927717960, Imei 2: 353387757717966, (đã qua sử dụng). Hiện các vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Yên Phong.

Đối với chiếc dây chuyền vàng D đã trộm cắp của anh H. Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Yên không thừa nhận đã mua lại chiếc dây chuyền này của D. Chị Yên trình bày chị không nhớ D đến cửa hàng của chị để mua bán hay trao đổi về việc gì. Bản thân chị có làm dịch vụ chuyển tiền cho khách, nên việc chị chuyển khoản cho D có thể do hôm đó D có làm dịch vụ chuyển tiền ở cửa hàng chị. Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành đối chất tuy nhiên chị Yên và D giữ nguyên lời trình bày. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong chưa có căn cứ để thu hồi lại được chiếc dây chuyền này.

Về bồi thường dân sự: Đặng Văn D đã bồi thường số tiền 39.700.000 đồng cho anh Nguyễn Ngọc H. Anh H đã nhận được toàn bộ số tiền, không yêu cầu D pH bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, bị cáo Đặng Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 200a/CT-VKSYP ngày 17/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố Đặng Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận: Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 10 giờ ngày 12/8/2023, D đã trộm cắp 01 chiếc dây chuyền vàng 18K, loại 7,104 chỉ của anh Nguyễn Ngọc H trị giá 39.700.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo: Đặng Văn D về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Đặng Văn D từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc ví da màu nâu, có mã số và chữ gồm NSN: 6248-05-578-2486; CNT#:DAAN03-88-B-6588 (đã qua sử dụng) là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A04 màu xanh đen, gắn sim số +841648589277, Imei 1: 350596927717960, Imei 2: 353387757717966, (đã qua sử dụng) cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn nhận tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 10 giờ ngày 12 tháng 8 năm 2023, tại Công ty Samung Diplay, khu công nghiệp Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Đặng Văn D có hành vi trộm cắp 01 chiếc dây chuyền vàng 18K, 7,104 chỉ trị giá 39.700.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc H nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Do vậy hành vi của bị cáo D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an an toàn xã hội ở địa phương, nên cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã đến Công an huyện Yên Phong đầu thú. Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông bà ngoại là người có công với cách mạng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt, Hội đồng xét xử xét thấy không cần pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo.

Bị cáo không có thu nhập xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ví da màu nâu, có mã số và chữ gồm NSN: 6248-05-578-2486; CNT#:DAAN03-88-B-6588 (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A04 màu xanh đen, gắn sim số +841648589277, Imei 1: 350596927717960, Imei 2: 353387757717966, (đã qua sử dụng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Liên quan trong vụ án còn có: Chị Nguyễn Thị Yến là chủ cửa hàng vàng Kim Ngọc. Quá trình điều tra Đặng Văn D trình bày D đã bán chiếc dây chuyền D trộm cắp của anh H cho chị Yến. Tuy nhiên, chị Yến không thừa nhận đã mua sợi dây chuyền trên của D. Khi bán chiếc dây chuyền D không nói cho chị Yến biết chiếc dây chuyền do D trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không xử lý đối với chị Yến là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Đặng Văn D** 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho UBND xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo Đặng Văn D trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ví da màu nâu, có mã số và chữ gồm NSN: 6248-05-578-2486; CNT#:DAAN03-88-B-6588 (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A04 màu xanh đen, gắn sim số +841648589277, Imei 1: 350596927717960, Imei 2: 353387757717966, (đã qua sử dụng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKS, CA, CCTHADS huyện Yên Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Anh Văn**

